

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông vận tải

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông vận tải.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giao thông vận tải, bao gồm: Tổ chức, phát động phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn thi đua; hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định và trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tuyển trình và thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến; Quỹ thi đua, khen thưởng; lưu trữ hồ sơ, lập báo cáo, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển giao thông vận tải Việt Nam, bao gồm:

1. Tập thể, cá nhân trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải.
2. Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Sở Giao thông vận tải).
3. Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải.
4. Cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài; cơ quan, tổ chức Việt Nam và nước ngoài, các tổ chức quốc tế ở Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:
 - a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
 - b) Đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển;
 - c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.
2. Nguyên tắc khen thưởng:
 - a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
 - b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;
 - c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
 - d) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
 - đ) Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng;

e) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người lao động trực tiếp và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác;

g) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;

h) Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung;

Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cũng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng;

i) Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước;

k) Đối với cá nhân trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; hình thức khen thưởng cấp Bộ, danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Giao thông vận tải” (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất).

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức, phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng

1. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong toàn ngành Giao thông vận tải.

2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ căn cứ nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hàng năm và dài hạn của Ngành, phối hợp với Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Bộ về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi toàn Ngành và từng lĩnh vực chuyên ngành.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức, phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi mình quản lý, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tổ chức tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

4. Thủ trưởng các cơ quan thông tin, báo chí, xuất bản trong ngành Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ động, phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Lập Quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng.
2. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ ngân sách nhà nước, từ quỹ khen thưởng của các doanh nghiệp, đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài và các nguồn thu hợp pháp khác.
3. Nghiêm cấm sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

Chương II**TỔ CHỨC, PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA, CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA****Điều 6. Hình thức và nội dung thi đua**

1. Thi đua được tổ chức dưới các hình thức sau:
 - a) Thi đua thường xuyên được tổ chức hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình công tác do Bộ hoặc do cơ quan, tổ chức, đơn vị đề ra;
 - b) Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề) được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất theo từng giai đoạn và thời gian được xác định.
2. Nội dung tổ chức phát động phong trào thi đua:
 - a) Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải đảm bảo khoa học, phù hợp với thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị và có tính khả thi;
 - b) Các giải pháp để tổ chức, vận động thi đua, theo dõi quá trình tổ chức thi đua và chỉ đạo phong trào thi đua;
 - c) Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; đánh giá, rút kinh nghiệm; lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

Điều 7. Đăng ký thi đua, danh hiệu thi đua

1. Hàng năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, Sở Giao thông vận tải chủ động tổ chức cho các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua với các nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu cụ thể; tổng hợp gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giao thông vận tải trước ngày 01 tháng 3 hàng năm.
2. Phong trào thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề):
 - a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Sở Giao thông vận tải tổ chức phát động thi đua theo đợt (theo chuyên đề) phải chủ động xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng gửi về Bộ Giao thông vận tải;

b) Các cơ quan tham mưu giúp việc Bộ trưởng, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ, các Ban quản lý dự án được Bộ Giao thông vận tải giao chủ trì theo dõi phát động thi đua theo đợt (theo chuyên đề) nhằm thực hiện một dự án, công trình, chương trình, một đề án lớn của Bộ hoặc hưởng ứng một cuộc vận động có nhiều thành phần tham gia thì phải chủ động tổ chức thi đua, đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng của các cơ quan, đơn vị có liên quan gửi về Bộ Giao thông vận tải;

c) Đối với các công trình, dự án liên quan đến xây dựng cơ bản có nhiều thành phần tham gia, các Ban quản lý dự án được phân công quản lý có trách nhiệm tổ chức phát động, đăng ký thi đua, chủ trì tổng hợp các hình thức khen thưởng trình Bộ.

Điều 8. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân:

- a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- c) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Giao thông vận tải”;
- d) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

2. Đối với tập thể:

- a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;
- b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- c) Danh hiệu “Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Giao thông vận tải”;
- d) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được bình xét hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao; đối với công nhân, người lao động thì lao động sản xuất có hiệu quả;

- Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

b) Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và được làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.